

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HS-ST

Ngày: 13- 01- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Đức Bình.

2/ Bà Nguyễn Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Sang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Cao Quốc Thuận- Kiểm sát viên.

Ngày 13/01/2025, tại phòng xử án- Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2024/TLST-HS, ngày 25/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2024/QĐXXST-HS ngày 27/12/2024, đối với các bị cáo:

1.Bị cáo:

1.1 Họ và tên: **Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1991, Tại: tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp Phú Lâm 5, xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, Tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 6/12; Cha: Nguyễn Văn P, sinh năm: 1958; mẹ: Trần Thị D, sinh năm: 1960 cùng trú tại ấp Phú Lâm 5, xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, Tỉnh Đồng Nai; Gia đình có 04 anh chị em, Nguyễn Văn B là con út trong gia đình; Vợ: Trương Thị Mỹ D1, sinh năm 1994 trú tại huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai (đã ly hôn); Con: Nguyễn Tú Q, sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận từ ngày 05/10/2024. Có mặt tại phiên tòa

1.2 Họ và tên: **Tổng Đình C**, sinh năm: 2001, Tại: tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp Phú Lâm 5, xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, Tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 11/12; Cha: Tống Bình M, sinh năm: 1971; mẹ: Đỗ Thị Kim T, sinh năm: 1974 cùng trú tại ấp Phú Lâm 5, xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, Tỉnh Đồng Nai; Gia đình có 03 chị em, Tống Đình C là con thứ hai trong gia đình; Tống Đình C chưa có vợ, con

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận từ ngày 05/10/2024. Có mặt tại phiên tòa

1. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

2.1 Phương Quang K, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Ấp 3, xã Núi Tượng, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2.2 Phạm Thị V, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Tổ 1, ấp 5, xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2.3 Trần Trung T, sinh năm: 1997; Nơi cư trú: ấp Phú Lâm 4, xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

3. Người chứng kiến: Nguyễn Phi H, sinh năm: 1959; Nơi cư trú: thôn 10, xã Đakai, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 04/10/2024, Công an xã Đa Kai tổ chức kiểm tra lưu trú đối với căn nhà xây dựng trên rẫy thuộc địa phận thôn 10, xã Đa Kai, Đức Linh của ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1991, trú tại ấp Phú Lâm 5, Phú Sơn, Tân Phú, Đồng Nai. Quá trình kiểm tra, tại phòng ngủ căn nhà phát hiện 04 đối tượng gồm: Nguyễn Văn B; Tống Đình C, sinh năm 2001 cùng trú tại ấp Phú Lâm 5, Phú Sơn, Tân Phú, Đồng Nai; Phương Quang K, sinh năm 1985, trú tại ấp 3, Núi Tượng, Tân Phú, Đồng Nai và Phạm Thị V, sinh năm 1990, trú tại ấp 5, Sông Ray, Cẩm Mỹ, Đồng Nai. Trên nền gạch trong phòng ngủ của B, Cơ quan Công an phát hiện 01 ống hút có chiều dài khoảng 13cm, được cuộn lại bằng 01 tờ tiền có mệnh giá 10.000 đồng, bên ngoài có bọc các đầu thuốc lá bằng giấy bên trên có dòng chữ NO.555; 01 đĩa màu trắng bằng nhựa, có đường kính khoảng 20cm; 01 thẻ ATM tên NGUYEN VAN B; 01 quẹt ga màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; 01 loa, 01 đèn chiếu và 01 điện thoại di động của Nguyễn Văn B. Tiến hành kiểm tra khu vực nhà vệ sinh bên trong nhà phát hiện trong bồn cầu vệ sinh có 01 gói nylon màu trắng được hàn kín 03 đầu, 01 đầu có khóa kéo màu xanh, kích

thước (03 x 03)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. B, C, K, V khai nhận vừa tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xong, các tang vật tại hiện trường là dụng cụ để các đối tượng phục vụ cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và ma túy còn lại sau khi sử dụng. Công an xã Đa Kai tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ tang vật, đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn B, Tống Đình C khai nhận: Vào chiều tối ngày 04/10/2024, Phương Quang K và Phạm Thị V điều khiển xe máy đến căn nhà xây dựng trên rẫy thuộc địa phận thôn 10, xã Đa Kai, Đức Linh của Nguyễn Văn B chơi. Tại đây, B, K và V ngồi nhậu với nhau. Khoảng 18 giờ cùng ngày, B dùng điện thoại của mình gọi qua ứng dụng Messenger cho Tống Đình C nói C lấy nửa hộp 5 (tức là B nói C đi mua ma túy cho B) thì C đồng ý. Chiến mượn xe mô tô biển số: 60B3 – 7748 của Trần Trung T, sinh năm 1997, trú tại ấp Phú Lâm 4, Phú Sơn, Tân Phú, Đồng Nai (bạn trai của chị gái C tên Tống Thị Mỹ C1) đi công việc thì T đồng ý. C điều khiển xe mô tô biển số: 60B3 – 7748 đến căn nhà xây dựng trên rẫy của B thuộc địa phận thôn 10, xã Đa Kai, Đức Linh. Tại đây, B có đưa cho C số tiền 3.000.000 đồng để C đi mua ma túy. Sau khi nhận tiền, C điều khiển xe mô tô biển số: 60B3 – 7748 đi đến khu vực gần chùa Linh Phú thuộc xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai gặp một người tên Cu Bo (không xác định được nhân thân, lai lịch). Tại đây, C đưa cho Cu Bo số tiền 3.000.000 đồng, Cu Bo đưa ma túy cho C. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển số: 60B3 – 7748 một mình về lại căn nhà xây dựng trên rẫy của B thuộc địa phận thôn 10, xã Đa Kai, Đức Linh. Trong khoảng thời gian C đi mua ma túy, B, K V tiếp tục ngồi nhậu đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày thì nghỉ. B và K đi vào phòng ngủ còn V dọn dẹp, lau nhà. Tại phòng ngủ, B lấy các dụng cụ để phục vụ việc sử dụng ma túy của mình đang cất giấu tại nhà để chế biến ma túy gồm: 01 ống hút dài 13cm được cuộn bằng 01 tờ tiền có mệnh giá 10.000 đồng, bên ngoài có bọc các đầu thuốc lá bằng giấy bên trên có dòng chữ NO.555; 01 đĩa màu trắng bằng nhựa, đường kính 20cm; 01 thẻ ATM tên NGUYEN VAN BINH; 01 quẹt ga màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng. B dùng điện thoại của mình hiệu Apple kết nối với loa phát nhạc có chữ JBL đã chuẩn bị sẵn trong phòng để mở nhạc rồi bật đèn nhấp nháy trên mặt có chữ PARTY LIGHT. Sau đó, B lấy ma túy của mình trước đó sử dụng chưa hết đem ra đổ vào trong một tờ tiền rồi dùng quẹt ga hơi nóng ma túy rồi đổ ra đĩa, B dùng thẻ ATM chia ma túy thành nhiều phần, B dùng ống hút dài 13cm được cuộn bằng một tờ tiền có mệnh giá 10.000 đồng để hít một phần. Sau khi hít một Phần ma túy, B rủ Khanh cùng sử dụng ma túy thì K thức dậy và hít một hơi rồi K tơi nệm nằm ngủ tiếp còn B tiếp tục ngồi nghe nhạc. Lúc này V đi từ ngoài vào phòng ngủ và nằm chung với K.

Khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, C về đến nhà B thì B ra mở cửa và rủ C vào phòng ngủ của mình cùng sử dụng ma túy thì C đồng ý. Lúc vào phòng, C thấy trong phòng có Khanh và V đang nằm ngủ trên nệm, trên đĩa vẫn còn ma túy đã được chia sẵn làm hai phần nên C hít một phần và B hít một phần. Sau khi đã hết ma túy trên đĩa, B nói C “nấu” ma túy (C hiểu là chế biến ma túy) để tiếp tục sử dụng thì C đồng ý. C lấy số ma túy vừa mua được đổ một phần lên tờ tiền giấy mệnh giá 1.000 đồng rồi dùng quạt ga màu trắng có sẵn hơi nóng rồi đổ lên đĩa, C dùng thẻ ATM có sẵn cả nhuễn rồi chia ra từng phần nhỏ. C sử dụng ống hút cuộn bằng tờ tiền có mệnh giá 10.000 đồng hít trước hai phần, B hít hai phần, K và V mỗi người hít một phần. Sau khi sử dụng ma túy, B, C, K, V nghe nhạc và nằm nghỉ trong phòng. Khoảng 30 phút sau, lực lượng công an xã Đa Kai tiến hành kiểm tra nhà của B. Tại đây, công an xã Đa Kai phát hiện tại phòng ngủ có B, C, K và V cùng các dụng cụ phục vụ cho việc tổ chức sử dụng ma túy. Ngoài ra công an xã Đa Kai còn phát hiện một gói ma túy được giấu tại nhà vệ sinh. Công an xã Đa Kai tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận giám định số 1304/KL- KTHS ngày 11/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu cần giám định:

+ 01 gói nylon, kích thước (3 x 3)cm, có khóa kéo viền xanh, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1).

+ 01 tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 10.000 đồng, được cuộn thành dạng ống, dài 13cm, ống được bao xung quang bằng 03 ống giấy màu vàng có chữ “^{NO}.555”, trên bề mặt tờ tiền có dính chất bột màu trắng (ký hiệu M2)

- Kết luận đối tượng giám định:

+ Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,3407 gam; là Ketamine.

+ Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,0069 gam; là Ketamine

- Hoàn lại đối tượng giám định:

+ 01 gói nylon, kích thước (3 x 3)cm, có khóa kéo viền xanh và 0,3029 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1304/1, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 10.000 đồng và 03 ống giấy màu vàng được niêm phong trong phong bì số 1304/2, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo

Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. (mẫu M2 đã sử dụng hết trong công tác giám định).

-Vật chứng vụ án:

+ 01 gói nylon, kích thước (3 x 3)cm, có khóa kéo viền xanh và 0,3029 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1304/1, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 03 ống giấy màu vàng được niêm phong trong phong bì số 1304/2, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 thẻ ATM tên NGUYEN VAN B. 01 quạt ga màu trắng. 01 đĩa màu trắng, bằng nhựa, có đường kính khoảng 20cm.

+01 tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 10.000 đồng

+01 tờ tiền bằng giấy có mệnh giá 1.000 đồng.

+01 thiết bị phát nhạc di động thân màu đen, bên trên có chữ JBL màu trắng, nền màu đỏ. 01 đèn chiếu nhiều màu, thân màu đen, mặt trước có chữ PARTY LIGHT.

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Apple, mặt lưng màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn B. 01 điện thoại nhãn hiệu Apple, mặt lưng màu đỏ có dòng chữ Iphone, tình trạng màn hình bị vỡ thu giữ của Tổng Đình C.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số: 60B3 – 7748 do Trần Trung T, sinh năm 1997 trú tại ấp Phú Lâm 4, Phú Sơn, Tân Phú, Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu không tiến hành thu giữ và không liên quan đến vụ án.

0,3407 gam Ketamine thu giữ trong nhà vệ sinh tại căn nhà xây dựng trên rẫy thuộc địa phận thôn 10, xã Đa Kai, Đức Linh của Nguyễn Văn B, Tổng Đình C là người đi mua không đủ định lượng để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tổng Đình C khai nhận mua ma túy của người tên Cu Bo tại khu vực gần chùa Linh Phú thuộc xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Qua xác minh không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để xử lý theo quy định pháp luật.

Theo Cáo trạng số 94/CT-VKSĐL-HS ngày 19/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố: Nguyễn Văn B và Tổng Đình C ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, giữ nguyên Cáo trạng về việc truy tố các bị cáo về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Xét về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Từ những tình tiết trên, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt:

Nguyễn Văn B từ 7 năm 06 tháng tù đến 8 năm tù.

Tổng Đình Ch từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

Đề nghị việc xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 gói nylon, kích thước (3 x 3)cm, có khóa kéo viền xanh và 0,3029 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1304/1, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 03 ống giấy màu vàng được niêm phong trong phong bì số 1304/2, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 thẻ ATM tên NGUYEN VAN B. 01 quạt ga màu trắng. 01 đĩa màu trắng, bằng nhựa, có đường kính khoảng 20cm.

+01 tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 10.000 đồng

+01 tờ tiền bằng giấy có mệnh giá 1.000 đồng.

+01 thiết bị phát nhạc di động thân màu đen, bên trên có chữ JBL màu trắng, nền màu đỏ. 01 đèn chiếu nhiều màu, thân màu đen, mặt trước có chữ PARTY LIGHT.

- Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu sung công quỹ đối với:

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Apple, mặt lưng màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn B.

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Apple, mặt lưng màu đỏ có dòng chữ Iphone, tình trạng màn hình bị vỡ thu giữ của Tổng Đình C để đảm bảo thi hành án.

- Tại phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận.

+ Bị cáo Nguyễn Văn B: Thừa Hội đồng xét xử, bị cáo biết việc tổ chức sử dụng chất ma túy là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

+ Bị cáo Tống Đình C: Bị cáo biết việc tổ chức sử dụng chất ma túy là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Tội phạm các bị cáo thực hiện thuộc loại rất nghiêm trọng và không thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 268 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân cấp huyện. Tội phạm xảy ra ngày 04/10/2024, nên áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giải quyết.

Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phương Quang K, Phạm Thị V, Trần Trung T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Người chứng kiến Nguyễn Phi H vắng mặt không lý do. Việc vắng mặt này, không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra lấy lời khai đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến nội dung xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt là đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, kết luận giám định, bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 04/10/2024, Công an xã Đa Kai bắt quả tang Nguyễn Văn B và Tống Đình C đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Phương Quang K, Phạm Thị V tại căn nhà xây dựng trên rẫy thuộc địa phận thôn 10, xã Đa Kai, Đức Linh. B đưa tiền cho C đi mua ma túy, rủ K, V, C sử dụng ma túy và chuẩn bị công cụ, nấu ma túy cho K, V sử dụng. Tống Đình C là người đi mua ma túy, nấu ma túy cho B, K, V sử dụng. Loại ma túy mà B, C tổ chức cho B, C, K, V cùng sử dụng trái phép là Ketamine, sau khi sử dụng khối lượng còn lại sau khi sử dụng là 0,3476 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn B, Tống Đình C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017. Tại Cáo trạng số 94/CT-VKSĐL-HS ngày

19/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố Nguyễn Văn B, Tổng Đình Ch với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Hành vi của các bị cáo xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc sử dụng các chất ma túy; ngoài ra còn làm gia tăng tệ nạn nghiện sử dụng ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Tệ nạn nghiện ma túy đã làm cho một số thanh thiếu niên mất khả năng phấn đấu, học hành, lao động và là nguyên nhân dẫn đến nhiều hành vi phạm tội khác. Việc điều trị nghiện ma túy cho những người bị nghiện hiện nay làm tốn nhiều thời gian và vật chất của xã hội. Trong vụ án này bị cáo B là người bỏ tiền ra mua ma túy để cung cấp cho cả 04 sử dụng, sử dụng nhà ở của mình để sử dụng ma túy và cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy, nên xác định bị cáo B có vai trò chính. Đối với bị cáo C là đồng phạm một cách tích cực, là người đi mua ma túy, lấy ma túy bỏ vào dụng cụ, làm nóng chất ma túy, để tạo thành chất khí cho việc đưa ma túy vào cơ thể con người, nên bị cáo có vai trò đứng thứ hai sau bị cáo Bình.

-Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Xét về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4] Về vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 gói nylon, kích thước (3 x 3)cm, có khóa kéo viền xanh và 0,3029 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1304/1, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 03 ống giấy màu vàng được niêm phong trong phong bì số 1304/2, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 thẻ ATM tên NGUYEN VAN B. 01 quẹt ga màu trắng. 01 đĩa màu trắng, bằng nhựa, có đường kính khoảng 20cm.

+01 tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 10.000 đồng (không còn giá trị sử dụng)

+01 tờ tiền bằng giấy có mệnh giá 1.000 đồng (không còn giá trị sử dụng)

+01 thiết bị phát nhạc di động thân màu đen, bên trên có chữ JBL màu trắng, nền màu đỏ. 01 đèn chiếu nhiều màu, thân màu đen, mặt trước có chữ PARTY LIGHT (không còn giá trị sử dụng).

-Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu sung công quỹ đối với:

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Apple, mặt lưng màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Bình. 01 điện thoại nhãn hiệu Apple, mặt lưng màu đỏ có dòng chữ Iphone, tình trạng màn hình bị vỡ thu giữ của Tống Đình C.

[5] Đối với đối tượng tên “Cu Bo” theo lời khai của bị cáo Tống Đình C thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả và nhân thân lai lịch của các đối tượng, nên không truy tố là phù hợp.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về giải quyết vụ án là phù hợp và có căn cứ.

[7] Về hành vi tổ tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Kể từ khi tiếp nhận tin báo về tội phạm cho đến khi ban hành kết luận điều tra, Điều tra viên thực hiện hành vi tổ tụng, ban hành các văn bản tổ tụng đúng thẩm quyền, đúng thời hạn và đúng trình tự của Bộ luật Tổ tụng hình sự; thực hiện các hoạt động điều tra đúng luật định. Đối với Kiểm sát viên trong quá trình giám sát các hoạt động ở giai đoạn điều tra thực hiện đúng thẩm quyền. Trong giai đoạn truy tố Kiểm sát viên tiến hành hoạt động tổ tụng đúng thẩm quyền và trình tự tổ tụng. Trong giai đoạn điều tra, truy tố không có sự khiếu nại gì.

[8] Về án phí HSST: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của Bộ luật Tổ tụng hình sự.

[9] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

Căn cứ vào: điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 293, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố:

-Nguyễn Văn B, Tống Đình C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

-Phạt bị cáo Nguyễn Văn B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về “tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 05/10/2024).

-Phạt bị cáo Tống Đình C 07 (bảy) năm tù về “tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 05/10/2024).

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 gói nylon, kích thước (3 x 3)cm, có khóa kéo viền xanh và 0,3029 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1304/1, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 03 ống giấy màu vàng được niêm phong trong phong bì số 1304/2, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ 01 thẻ ATM tên NGUYEN VAN B. 01 quạt ga màu trắng. 01 đĩa màu trắng, bằng nhựa, có đường kính khoảng 20cm.

+01 tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 10.000 đồng

+01 tờ tiền bằng giấy có mệnh giá 1.000 đồng.

+01 thiết bị phát nhạc di động thân màu đen, bên trên có chữ JBL màu trắng, nền màu đỏ. 01 đèn chiếu nhiều màu, thân màu đen, mặt trước có chữ PARTY LIGHT

-Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 47 BLHS; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu sung công quỹ đối với:

+ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Apple, mặt lưng màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn B. 01 điện thoại nhãn hiệu Apple, mặt lưng màu đỏ có dòng chữ Iphone, tình trạng màn hình bị vỡ thu giữ của Tống Đình C.

(Hiện các vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành hành án Dân sự huyện Đức Linh theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 25/11/2024).

3. Về án phí HSST: Các bị cáo Nguyễn Văn B, Tống Đình C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (13/01/2025); Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc ngày bản án được niêm yết, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Công an huyện Đức Linh;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Xuân Thuận